ĐỀ KIỂM TRA TOÁN LỚP 1

Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 2)

15 câu · Thời gian gợi ý: 25 phút

Họ và tên: .....

Lớp: ..... **Ngày:** ...../...../.....

Điểm

Câu 1. Đếm hình



Có mấy hình tam giác?

Đáp số: .....

Câu 2. Đúng ghi Đ, sai ghi S

Hình tròn có nhiều cạnh hơn hình chữ nhật.

Ghi Đ hoặc S: ☐

Câu 3. Suy luận

Tính: số bé nhất có hai chữ số trừ đi số liền trước của nó.

A. 3 B. 1 C. 0 D. 2

Câu 4. Điền số thích hợp

☐ − 8 = 1

Câu 5. Tính

3 + 4 + 1 = ☐

Câu 6. Mấy và mấy

3 và 7 gộp lại bằng 9 và mấy gộp lại?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 7. Giải toán

An có 1 cái kẹo. Bình có nhiều hơn An 8 cái. Hỏi Bình có mấy cái kẹo?

Bài giải:

.....

.....

.....

Đáp số: .....

Câu 8. Ghép hình

Ghép các hình vuông nhỏ giống nhau thành một hình vuông to có 2 hàng, mỗi hàng 2 hình. Bạn An đã có 2 hình vuông nhỏ. An cần thêm mấy hình nữa?

A. 0 B. 3 C. 2 D. 1

Câu 9. Định hướng

Minh đứng trong lớp, mặt nhìn lên bảng; cửa sổ ở bên tay trái, cửa ra vào ở bên tay phải. Bạn quay ra sau, rồi quay sang phải. Lúc này tay phải của bạn ở phía nào?

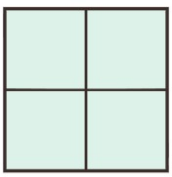
A. bảng B. cửa sổ C. cuối lớp D. cửa ra vào

Câu 10. Suy luận

Có 10 khối lập phương. Xếp bậc thang: bậc 1 cao 1 khối, bậc 2 cao 2 khối, bậc 3 cao 3 khối, ... Xếp được nhiều nhất mấy bậc?

A. 5 B. 6 C. 3 D. 4

Câu 11. Đếm hình



Hình bên có 2 hàng, mỗi hàng 2 ô vuông nhỏ. Có tất cả mấy hình vuông?

A. 5 B. 4 C. 6 D. 7

Câu 12. Suy luận

Ba bạn xếp hàng. Lan đứng sau Bình. An đứng sau Lan. Ai đứng cuối hàng?

A. Lan B. An C. Bình

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

Câu 13. Xếp hàng

Hàng có 5 bạn. Lan đứng thứ 5 tính từ cuối hàng. Hỏi Lan đứng thứ mấy tính từ đầu hàng?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 14. Mỗi hình thay cho một số. Tìm số đó

▲ + ▲ + ▲ = 3

▲ + ● = 3

Hình ● là số mấy?

Bài giải:

Đáp số: .....

Câu 15. Suy luận

Có mấy số điền được vào ô trống?

3 + ? < 9

A. 7 B. 6 C. 9 D. 5

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

ĐÁP ÁN

Mã đề T1-HK1-15-N-47858 · Kiểm tra Học kỳ 1 (mức nâng cao – đề 2)

Câu 1: **9** · Các số 6, 7, 8, 9, 10

Chỉ đếm hình tam giác, không đếm ngôi sao: có 9 hình tam giác.

Câu 2: **S** · Ôn tập hình học

Hình tròn có 0 cạnh, hình chữ nhật có 4 cạnh.

Câu 3: **B. 1** · Ôn tập các số trong phạm vi 10

Tìm từng số trước: số lớn nhất có một chữ số là 9, số bé nhất có một chữ số là 0, số bé nhất có hai chữ số là 10; số liền sau hơn 1, số liền trước kém 1. Rồi tính.

Câu 4: **9** · Phép trừ trong phạm vi 10

Số cần tìm bớt đi 8 thì còn 1, nên số đó gồm 8 và 1: 8 + 1 = 9. Thử lại: 9 – 8 = 1.

Câu 5: **8** · Phép cộng trong phạm vi 10

Tính từ trái sang phải: 3 + 4 = 7. Rồi 7 + 1 = 8.

Câu 6: **1** · Mấy và mấy

3 và 7 gộp lại được 10. 10 gồm 9 và 1.

Câu 7: **9** · Nhiều hơn, ít hơn, bằng nhau

Đếm tiếp 8 số từ 1: 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9. Bình có 9 cái.

Câu 8: **C. 2** · Lắp ghép, xếp hình

Hình vuông to có 2 hàng, mỗi hàng 2 hình: đếm theo từng hàng thì cần 4 hình nhỏ. An đã có 2 hình, đếm tiếp từ 2 đến 4. Vậy cần thêm 2 hình.

Câu 9: **A. bảng** · Vị trí, định hướng trong không gian

Lúc đầu mặt nhìn lên bảng. Mỗi lần quay sang phải là quay một phần tư vòng theo chiều kim đồng hồ: bảng → cửa ra vào → cuối lớp → cửa sổ. Quay ra sau là quay hai lần như thế. Sau khi quay, mặt bạn nhìn về phía cửa sổ.

Câu 10: **D. 4** · Khối lập phương, khối hộp chữ nhật

Số khối cần: 1 bậc cần 1 khối, 2 bậc cần 3 khối, 3 bậc cần 6 khối, 4 bậc cần 10 khối, 5 bậc cần 15 khối – đã nhiều hơn 10. Vậy xếp được nhiều nhất 4 bậc.

Câu 11: **A. 5** · Hình vuông, hình tròn, hình tam giác, hình chữ nhật

Có 4 hình vuông nhỏ. Ghép 4 ô nhỏ thành hình vuông to được 1 hình. Vậy có 5 hình vuông.

Câu 12: **B. An** · So sánh số

Thứ tự từ đầu hàng: Bình, Lan, An. Bạn đứng cuối hàng là An.

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký

© Mầm Học · mamhoc.com – Tài liệu học tập dành cho gia đình, không sao chép để kinh doanh

Câu 13: **1** · Các số 0, 1, 2, 3, 4, 5

Vẽ 5 bạn, tô bạn thứ 5 từ cuối. Đếm từ phía kia: Lan đứng thứ 1.

Câu 14: **2** · Ôn tập phép cộng, phép trừ trong phạm vi 10

Thử: 0 + 0 + 0 = 0; 1 + 1 + 1 = 3. Nên ▲ = 1. Thay vào dòng thứ hai: 1 + ● = 3, tìm số cộng với 1 được 3. Vậy ● = 2.

Câu 15: **B. 6** · Bảng cộng, bảng trừ trong phạm vi 10

Thử từ 0: 3 + 0 = 3 < 9 được. Số lớn nhất điền được là 5 (vì 3 + 5 = 8). Các số điền được đi từ 0 đến 5, đếm cả số 0. Vậy có 6 số.

mamhoc.com

Quét QR: bé học tiếp
mamhoc.com/play
Không cài đặt, không đăng ký